

ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ

Dự án: Đường giao thông nông thôn tuyến Ngã Năm - Chùa Hải Lâm

(Kèm theo Quyết định số: 817/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND đặc khu Lý Sơn)

Họ và tên: Nguyễn Tự Cường

Địa chỉ: Thôn Đông An Hải, đặc khu Lý Sơn

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Bồi thường	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
A	Đất đai					96.570.000
I	Bồi thường về đất					
1	Đất nông nghiệp					16.095.000
a	Đất trồng cây hằng năm khác vị trí 1	m2	41,30	100%	150.000	6.195.000
		m2	32,80	100%	150.000	4.920.000
		m2	33,20	100%	150.000	4.980.000
II	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp					80.475.000
1	Đất trồng cây hằng năm khác vị trí 1	m2	41,30	500%	150.000	30.975.000
		m2	32,80	500%	150.000	24.600.000
		m3	33,20	500%	150.000	24.900.000
B	Công trình ảnh hưởng					6.268.600
1	Đường ống dẫn nước D60 PVC Đạt Hòa dày 3mm	đ/m	74,0	100%	46.400	3.433.600
2	Đường ống dẫn nước D34 PVC Đạt Hòa dày 1,9mm	đ/m	56,0	100%	16.900	946.400
3	Đường ống dẫn nước D27 PVC Đạt Hòa dày 1,8mm	đ/m	17,0	100%	12.600	214.200
4	Khâu nối (MS) D27	đ/Cái	34,0	100%	3.600	122.400
5	Tê giảm PVC Đạt Hòa D60x34	đ/Cái	16,0	100%	23.400	374.400
6	Tê giảm PVC Đạt Hòa D34x27	đ/Cái	34,0	100%	8.500	289.000
7	Béc phun nước	đ/Cái	34,0	100%	5.000	170.000
8	Van nhựa PVC Đạt Hòa D34	đ/Cái	18	100%	21.000	378.000
9	Co lõi nhựa PVC Đạt Hòa D60	đ/Cái	4,0	100%	21.400	85.600
10	Tê nhựa PVC Đạt Hòa D60	đ/Cái	2,0	100%	34.500	69.000
11	Van nhựa PVC Đạt Hòa D60	đ/Cái	3	100%	62.000	186.000
C	Cây cối, hoa màu					2.113.810
1	Cây hành	m2	41,3	100%	19.700	813.610
		m2	32,8	100%	19.700	646.160
		m3	33,2	100%	19.700	654.040
D	Các khoản hỗ trợ					4.779.900
1	Hỗ trợ ổn định đời sống(Tỷ lệ thu hồi đất 10,46%)	Khẩu	5	60kg /khẩu	15.933	4.779.900
Tổng cộng: (A+B+C+D)						109.732.310